

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**“PHÁT HUY VAI TRÒ NÒNG CỐT TRONG CÔNG TÁC NHÂN ĐẠO;
ĐỔI MỚI, CHUYỂN ĐỔI SỐ, KẾT NỐI NGUỒN LỰC; XÂY DỰNG HỘI
VỮNG MẠNH, CỘNG ĐỒNG AN TOÀN, TỰ CƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN
BỀN VỮNG”**

**Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Hội (khóa XI)
tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII Hội Chữ thập đỏ Việt Nam**

(Tài liệu xin ý kiến tại Đại hội Chữ thập đỏ các cấp nhiệm kỳ 2026-2031)

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII Hội Chữ thập đỏ Việt Nam diễn ra trong thời điểm đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới với khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc; đồng thời tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có nhiều biến động nhanh, phức tạp, khó lường. Thiên tai cực đoan, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, già hóa dân số, bất bình đẳng xã hội và các thách thức nhân đạo phi truyền thống ngày càng tác động sâu rộng đến đời sống nhân dân, nhất là những người yếu thế, dễ bị tổn thương.

Trong bối cảnh đó, công tác nhân đạo không chỉ là hoạt động trợ giúp đơn thuần mà ngày càng trở thành một bộ phận quan trọng trong chính sách an sinh xã hội, bảo đảm an ninh con người, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và phát triển bền vững đất nước. Phát huy truyền thống nhân ái tốt đẹp của dân tộc và vai trò là tổ chức nhân đạo chuyên trách do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, nhiệm kỳ 2022-2027, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam tiếp tục đổi mới tư duy, phương thức hoạt động, phát huy vai trò nòng cốt, điều phối trong công tác nhân đạo; mở rộng kết nối xã hội, ứng dụng công nghệ số, nâng cao năng lực trợ giúp cộng đồng, góp phần chăm lo đời sống nhân dân, hỗ trợ người yếu thế, tham gia phòng ngừa và ứng phó hiệu quả với thiên tai, thảm họa, dịch bệnh. Công tác Hội và phong trào Chữ thập đỏ đạt nhiều kết quả quan trọng, khá toàn diện; quy mô, giá trị và hiệu quả trợ giúp nhân đạo tiếp tục tăng; nhiều mô hình mới, cách làm sáng tạo được triển khai hiệu quả; vai trò, vị thế, uy tín của Hội trong hệ thống chính trị và xã hội ngày càng được nâng lên. Tuy nhiên, tổ chức và hoạt động của Hội vẫn còn những khó khăn, thách thức: bộ máy chưa thực sự đồng bộ sau sắp xếp tổ chức; chất lượng cán bộ chưa đồng đều; nguồn lực chưa bền vững; chuyển đổi số còn chậm ở một số nơi; năng lực dự báo, điều phối và thích ứng trước các thách thức nhân đạo mới còn hạn chế.

Đại hội XII có ý nghĩa quan trọng, xác định phương hướng xây dựng Hội Chữ thập đỏ Việt Nam hiện đại, chuyên nghiệp, nhân văn, minh bạch và thích ứng cao; phát huy mạnh mẽ vai trò nòng cốt, điều phối trong hoạt động nhân đạo; góp

phần xây dựng cộng đồng an toàn, nhân ái, tự cường, không để ai bị bỏ lại phía sau trong quá trình phát triển đất nước.

Ban Chấp hành Trung ương Hội khóa XI đánh giá kết quả công tác Hội và phong trào Chữ thập đỏ, giai đoạn 2022-2026 và xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

Phần 1

KẾT QUẢ CÔNG TÁC HỘI VÀ PHONG TRÀO CHỮ THẬP ĐỎ GIAI ĐOẠN 2022-2026

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

Nhiệm kỳ 2022-2027 diễn ra trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực và trong nước có nhiều biến động nhanh, phức tạp, khó lường. Thiên tai cực đoan, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, già hóa dân số, bất bình đẳng xã hội và các thách thức nhân đạo phi truyền thống tác động sâu rộng đến đời sống nhân dân, nhất là các nhóm yếu thế, dễ bị tổn thương. Trong nước, đất nước tiếp tục đạt nhiều thành tựu quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại; đời sống Nhân dân từng bước được nâng lên; khối đại đoàn kết toàn dân tộc tiếp tục được củng cố. Tuy nhiên, khoảng cách phát triển giữa các vùng miền, tác động của thiên tai, dịch bệnh và những khó khăn trong đời sống của một bộ phận người dân vẫn đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với công tác nhân đạo và an sinh xã hội.

Trong bối cảnh đó, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam tiếp tục phát huy truyền thống nhân ái của dân tộc, chủ động đổi mới tư duy và phương thức hoạt động, phát huy vai trò nòng cốt, điều phối trong công tác nhân đạo; từng bước chuyển mạnh từ hỗ trợ truyền thống sang hướng chuyên nghiệp, hiện đại, ứng dụng công nghệ số, nâng cao năng lực cộng đồng và thích ứng với các thách thức nhân đạo mới. Ban Chấp hành Trung ương Hội đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ Nghị quyết Đại hội XI; chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền; tăng cường phối hợp với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân; mở rộng đối ngoại nhân đạo và huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội cho hoạt động nhân đạo. Công tác Hội và phong trào Chữ thập đỏ đạt nhiều kết quả quan trọng, khá toàn diện. Vai trò, vị thế và uy tín của Hội tiếp tục được nâng lên; nhiều phong trào, chương trình lớn có sức lan tỏa sâu rộng trong xã hội; công tác vận động nguồn lực, truyền thông và chuyển đổi số có bước phát triển rõ nét; năng lực ứng phó thiên tai, thảm họa, chăm sóc sức khỏe cộng đồng từng bước được nâng cao.

Tuy nhiên, tổ chức và hoạt động Hội vẫn còn một số khó khăn, hạn chế: tổ chức bộ máy chưa thật sự đồng bộ sau sắp xếp; chất lượng đội ngũ cán bộ chưa đồng đều; nguồn lực chưa bền vững; chuyển đổi số còn chậm ở một số nơi; năng lực dự báo, điều phối và thích ứng trước các thách thức nhân đạo mới còn hạn chế. Những vấn đề đó đặt ra yêu cầu phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, toàn diện hơn trong giai đoạn tới.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NHIỆM KỲ 2022-2027

1. Công tác xây dựng tổ chức Hội

1.1. Về tổ chức bộ máy, cán bộ:

Hệ thống tổ chức Hội tiếp tục được củng cố, kiện toàn theo hướng tinh gọn, hiệu quả, thích ứng với yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy và mô hình chính quyền địa phương mới. Trung ương Hội và cấp Hội địa phương tập trung tham mưu, chủ động rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tinh gọn, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và các Nghị quyết, kết luận của Trung ương; triển khai mạnh mẽ Đề án củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và Đề án vị trí việc làm¹. Tổ chức bộ máy cơ quan Trung ương Hội được kiện toàn, sắp xếp theo hướng tinh gọn đầu mối, tăng hiệu quả hoạt động, gắn với hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm, mối quan hệ công tác và không còn cấp trung gian². Tại các tỉnh, thành Hội, cơ cấu tổ chức, bộ máy đại đa số được tổ chức thành 02 ban, đơn vị hoặc bộ phận: Gồm ban phong trào và Văn phòng Hội. Sau sắp xếp đơn vị hành chính và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, các cấp Hội đã chủ động tham mưu triển khai hợp nhất, sáp nhập, kiện toàn tổ chức theo địa giới hành chính mới, cơ bản bảo đảm hoạt động thông suốt, ổn định³.

Công tác cán bộ được quan tâm, cán bộ Trung ương Hội và cấp Hội địa phương được cấp ủy đảng, chính quyền các cấp quy hoạch, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo các cấp Hội và cơ quan Đảng, Chính quyền, Hội đồng nhân dân. Công tác bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ các cấp từng bước được đổi mới theo hướng nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng vận động xã hội, quản trị nhân đạo và chuyển đổi số. Các cấp Hội tham mưu cử nhiều cán bộ Hội tham dự các khóa đào tạo nâng cao trình độ về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ và quản lý nhà nước, đồng thời tổ chức nhiều khóa tập huấn, bồi dưỡng cập nhật kiến thức về phong trào Chữ thập đỏ - Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế, các kỹ năng, nghiệp vụ công tác Hội, công tác Thanh Thiếu niên, Tình nguyện viên Chữ thập đỏ⁴. Đội ngũ cán bộ, hội viên, tình nguyện viên tiếp tục phát triển cả về số lượng và chất lượng; nhiều mô hình tình nguyện nhân đạo hoạt động hiệu quả, có sức lan tỏa tích cực trong cộng đồng.

¹ Trong giai đoạn đầu nhiệm kỳ đến hết tháng 6/2025, có 52/63 tỉnh/thành Hội xây dựng và ban hành Đề án vị trí việc làm; 14.879 cán bộ Hội 03 cấp¹. Số lượng hội viên giảm gọn, theo hướng tăng dần về chất lượng; số lượng hội cơ sở và chi hội cũng giảm mạnh¹.

² Hiện cơ quan Trung ương Hội có 05 ban, đơn vị tham mưu giúp việc và một số Trung tâm pháp nhân trực thuộc. Thực hiện Kết luận số 230 của Bộ Chính trị, Trung ương Hội tiếp tục chỉ đạo xây dựng phương án tinh gọn các ban, đơn vị chuyên môn và các pháp nhân trực thuộc.

³ Từ ngày 01/7/2025, toàn hệ thống tổ chức Hội thực hiện chuyển đổi, hợp nhất, sáp nhập Hội theo sáp nhập địa giới hành chính cấp tỉnh, xã và cắt giảm Hội Chữ thập đỏ cấp huyện theo hệ thống chính quyền địa phương 02 cấp; số lượng cán bộ chuyên trách công tác hội nhìn chung giảm mạnh ở cả 3 cấp, tổng số cán bộ Hội cấp tỉnh hiện có: 657 người..

⁴ Trong giai đoạn 2022-2026, Trung ương Hội đã chỉ đạo, tổ chức triển khai tập huấn, đào tạo phổ biến, quán triệt cho 2.847 lượt người về nghiệp vụ công tác Hội và tổ chức các khóa tập huấn, tuyên truyền phổ biến kiến thức sơ cấp cứu cho cộng đồng cho 5.071 lượt người.

1.2. Công tác hội viên, tình nguyện viên, thanh thiếu niên Chữ thập đỏ

Công tác hội viên, thanh thiếu niên, tình nguyện viên Chữ thập đỏ có bước phát triển mới; việc ứng dụng công nghệ số trong quản lý hội viên và hoạt động tình nguyện từng bước được triển khai đồng bộ. Hệ thống dữ liệu hội viên được kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, tạo nền tảng cho quản trị hiện đại và minh bạch hơn trong hoạt động Hội.

Trung ương Hội phối hợp cùng Bộ Công an, đưa dữ liệu hội viên vào hệ thống cơ sở dữ liệu dân cư quốc gia của Bộ công an⁵. Phối hợp với Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức thành công Hội trại thanh niên, tình nguyện viên Chữ thập đỏ toàn quốc lần thứ VI với chủ đề “*Tình nguyện xanh, vì một cộng đồng an toàn, nhân ái*”, từ ngày 13-15/8/2024. Đến nay, cả nước có trên 300.000 tình nguyện viên và trên 11.000 đội/câu lạc bộ tình nguyện viên hoạt động trong các lĩnh vực hoạt động của Hội. Toàn quốc có 1.752.787 thiếu niên Chữ thập đỏ và 841.445 thanh niên Chữ thập đỏ, có 324.782 trường có tổ chức Hội, chi hội Chữ thập đỏ trải rộng tất cả các cấp từ bậc Mầm non đến Đại học, Cao đẳng⁶. Hoạt động Chữ thập đỏ trong trường học tập trung 04 nội dung cơ bản gồm: Truyền thông về tổ chức Hội và các giá trị nhân đạo.

2. Công tác trợ giúp nhân đạo:

Hoạt động trợ giúp nhân đạo tiếp tục được triển khai rộng khắp, có trọng tâm, trọng điểm, ngày càng chuyên nghiệp và hiệu quả; khẳng định vai trò nòng cốt, điều phối của Hội trong công tác nhân đạo. Các phong trào, cuộc vận động lớn được đổi mới mạnh mẽ, bước đầu ứng dụng công nghệ số trong quản lý, kết nối và trợ giúp đối tượng. Tổng giá trị hoạt động xã hội nhân đạo đạt gần **15.000** tỷ đồng, trợ giúp cho trên **35** triệu lượt người.

Phong trào “Tết Nhân ái” tạo dấu ấn nổi bật với nhiều đổi mới về nội dung và phương thức tổ chức; kết hợp trợ giúp vật chất với chăm lo đời sống tinh thần, tạo không khí đầm ấm, vui tươi cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn và các đối tượng dễ bị tổn thương⁷. Qua 4 năm triển khai, toàn Hội đã vận động và trao tặng gần 9,4 triệu suất quà với tổng trị giá trên 4.646 tỷ đồng.

“Tháng Nhân đạo” tiếp tục được triển khai hiệu quả, từng bước trở thành phong trào hành động nhân đạo có quy mô toàn quốc với phương châm “Toàn dân làm nhân đạo”. Các cấp Hội chủ động tham mưu cấp ủy, chính quyền; huy động sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân; triển khai nhiều công trình, mô hình nhân đạo thiết thực, trợ giúp hàng triệu lượt người có hoàn cảnh khó khăn. Tổng trị giá vận động trong “Tháng Nhân đạo” các năm

⁵ Tính đến thời điểm hiện tại, 34/34 tỉnh, thành Hội đã triển khai thực hiện. Toàn hội, hiện có 1.735.960 hội viên Chữ thập đỏ được nhập vào hệ thống cơ sở dữ liệu dân cư quốc gia của Bộ công an, trong đó có 1.674.752 hội viên cá nhân và 1.177 hội viên tập thể.

⁶ Trong đó có: 40.897 trường Mầm non; 4.402 trường Tiểu học; 1.404 trường Tiểu học & Trung học cơ sở; 3.130 trường Trung học cơ sở; 46.822 trường Trung học phổ thông; 228.127 trường Đại học, Cao đẳng có tổ chức Hội.

⁷ Một số cấp Hội đã lồng ghép việc triển khai Phong trào với khám bệnh, tư vấn sức khỏe, cấp thuốc miễn phí cho người nghèo, người khuyết tật, nạn nhân tai nạn giao thông, hộ gia đình chính sách, gia đình cán bộ, chiến sỹ đang làm nhiệm vụ trên các vùng biển đảo, biên giới gặp khó khăn.

2023-2025 đạt trên 2.300 tỷ đồng; hỗ trợ xây dựng, sửa chữa hàng nghìn căn nhà Chũ thập đở và nhiều công trình nhân đạo tại cộng đồng.

3. Tham gia chăm sóc sức khỏe nhân dân, sơ cấp cứu dựa vào cộng đồng, hiến máu, hiến mô, bộ phận cơ thể người:

Hoạt động chăm sóc sức khỏe, sơ cấp cứu dựa vào cộng đồng tiếp tục được mở rộng; nhận thức của người dân về chăm sóc sức khỏe và phòng ngừa rủi ro được nâng lên. Tổng giá trị hoạt động chăm sóc sức khỏe đạt trên **1.756** tỷ đồng, trợ giúp gần 15 triệu lượt người.

Các cấp Hội chủ động tham gia phòng, chống dịch bệnh; tổ chức khám bệnh, tư vấn sức khỏe, cấp thuốc miễn phí, hỗ trợ vật tư y tế và truyền thông phòng chống dịch bệnh tại cộng đồng⁸. Mô hình xe chuyên bệnh miễn phí, bếp ăn nhân đạo, hỗ trợ bệnh nhân nghèo tiếp tục được duy trì và phát triển hiệu quả tại nhiều địa phương⁹. Hoạt động sơ cấp cứu có nhiều chuyển biến tích cực; mạng lưới tập huấn viên, hướng dẫn viên, điểm sơ cấp cứu Chũ thập đở tiếp tục được củng cố và mở rộng. Trung ương Hội ban hành Kế hoạch hành động về sơ cấp cứu đến năm 2030; tổ chức nhiều hoạt động truyền thông, huấn luyện kỹ năng sơ cấp cứu và phòng chống tai nạn thương tích cho cộng đồng¹⁰.

Công tác hiến máu tình nguyện tiếp tục phát triển bền vững; các chiến dịch truyền thông và vận động hiến máu được triển khai đồng bộ, linh hoạt, hiệu quả. Hoạt động hiến máu ngày càng đi vào nền nếp, cơ bản đáp ứng nhu cầu máu cho cấp cứu và điều trị. Tổng lượng máu tiếp nhận trong nhiệm kỳ đạt trên **6,5** triệu đơn vị máu; nhiều mô hình hiến máu tiêu biểu tiếp tục được duy trì và lan tỏa trong cộng đồng. Phong trào vận động hiến mô, tạng và bộ phận cơ thể người được quan tâm đẩy mạnh, từng bước nâng cao nhận thức xã hội về nghĩa cử nhân văn cao đẹp, góp phần lan tỏa tinh thần sẻ chia và trách nhiệm cộng đồng; toàn Hội đã vận động 16.739 người đăng ký hiến mô, bộ phận cơ thể người, trong đó có 192 trường hợp đã hiến, ghép thành công; tổ chức 109 buổi tập huấn cho 5.790 cán bộ, hội viên, tình nguyện viên về hiến mô, bộ phận cơ thể người; tổ chức 330 buổi truyền thông về hiến mô, bộ phận cơ thể người với sự tham gia của 61.681 lượt người.

4. Công tác phòng ngừa và ứng phó thảm họa tiếp tục được quan tâm triển khai theo hướng chủ động, chuyên nghiệp, thích ứng với biến đổi khí hậu và các thách thức nhân đạo mới. Vai trò của Hội trong cứu trợ khẩn cấp, hỗ trợ

⁸ Phối hợp triển khai Chương trình khám, chữa bệnh nhân đạo theo các quy định của Thông tư 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014, hiện cả nước có 698 phòng khám, cơ sở khám, chữa thập đở (Giảm 38 cơ sở so với đầu nhiệm kỳ); tổ chức khám bệnh, cấp thuốc miễn phí, tư vấn sức khỏe cho gần 5 triệu lượt người

⁹ Toàn hệ thống Hội có 158 xe tập trung tại các tỉnh, thành như: An Giang, Tiền Giang, Đồng Tháp, Cần Thơ, Vĩnh Long, Sóc Trăng, Trà Vinh, Lâm Đồng.

¹⁰ Toàn Hội đã có 193 hướng dẫn viên, 210 tập huấn viên sơ cấp cứu đạt. Tổ chức huấn luyện sơ cấp cứu cho gần 100.000 người, truyền thông phổ biến kiến thức về sơ cấp cứu trên 02 triệu lượt người, tương đương khoảng 2% dân số. Các trạm/điểm sơ cấp cứu Chũ thập đở tiếp tục được chuẩn hóa theo quy định, đã có 06 trạm, 552 điểm sơ cấp cứu Chũ thập đở được cấp phép hoạt động. Tiêu biểu như TP. Hồ Chí Minh duy trì 128 Điểm sơ cấp cứu và 260 hướng dẫn viên.

phục hồi sinh kế, nâng cao năng lực cộng đồng và điều phối nguồn lực nhân đạo tiếp tục được khẳng định. Trung ương Hội ban hành kế hoạch ứng phó thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp; hướng dẫn các địa phương xây dựng phương án phòng ngừa, ứng phó phù hợp với điều kiện thực tiễn.

Các cấp Hội chủ động hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia phòng, chống thiên tai, Ngày Quốc tế giảm nhẹ rủi ro thiên tai, Ngày Sơ cấp cứu thế giới; tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng ngừa rủi ro, thích ứng biến đổi khí hậu và kỹ năng ứng phó thiên tai. Lực lượng ứng phó thiên tai, tham họa các cấp tiếp tục được củng cố; công tác đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực quản lý rủi ro thiên tai, sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe trong tình huống khẩn cấp được triển khai rộng khắp. Nhiều mô hình mới được thí điểm và nhân rộng như hỗ trợ tài chính dựa vào dự báo, giảm thiểu rủi ro thiên tai dựa vào tự nhiên, cộng đồng an toàn, ứng dụng công nghệ thông tin trong cảnh báo và điều phối trợ giúp nhân đạo. Hoạt động cứu trợ từng bước chuyển mạnh từ bị động sang chủ động; tăng cường tiếp cận dựa trên dự báo và nâng cao khả năng chống chịu của cộng đồng. Các cấp Hội đã kịp thời huy động nguồn lực hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi bão lũ, hạn hán, xâm nhập mặn, sạt lở đất và các tình huống khẩn cấp khác; góp phần ổn định đời sống Nhân dân và phục hồi sản xuất sau thiên tai.

Tổng giá trị hoạt động phòng ngừa và ứng phó thảm họa đạt trên **1.476** tỷ đồng, trợ giúp trên **2,4** triệu lượt người.

5. Công tác vận động, tiếp nhận và quản lý dự án:

Công tác vận động nguồn lực tiếp tục có nhiều đổi mới cả về tư duy, phương thức và nền tảng triển khai; từng bước hình thành hệ sinh thái vận động nhân đạo hiện đại, minh bạch và kết nối rộng rãi với cộng đồng xã hội. Hội chủ động mở rộng hợp tác với doanh nghiệp, tổ chức tài chính, nền tảng công nghệ và các đối tác trong, ngoài nước nhằm đa dạng hóa nguồn lực cho hoạt động nhân đạo. Việc ứng dụng công nghệ số trong vận động, tiếp nhận và quản lý nguồn lực đạt nhiều kết quả tích cực. Từ năm 2022, Trung ương Hội phối hợp với các ngân hàng và đối tác công nghệ triển khai nền tảng iNhandao, APP Thiện nguyện, tài khoản thiện nguyện minh bạch và các hình thức gây quỹ trực tuyến; từng bước xây dựng nền tảng kết nối trợ giúp nhân đạo hiện đại, công khai và thuận tiện. Các chương trình vận động qua nền tảng số, mạng xã hội và Cổng thông tin nhân đạo quốc gia 1400 tiếp tục được mở rộng, tạo hiệu ứng lan tỏa tích cực trong cộng đồng.

Công tác tiếp nhận, quản lý và triển khai các chương trình, dự án viện trợ trong và ngoài nước được thực hiện đúng quy định, bảo đảm công khai, minh bạch và hiệu quả. Tổng giá trị viện trợ từ các chương trình, dự án và phi dự án đạt trên **415** tỷ đồng. Nhiều chương trình hợp tác quốc tế được triển khai thiết thực trong các lĩnh vực: phòng ngừa và ứng phó thiên tai, chăm sóc sức khỏe, nước sạch, sinh kế và thích ứng với biến đổi khí hậu. Hoạt động vận động nguồn lực quốc tế và đối ngoại nhân đạo tiếp tục được đẩy mạnh. Năm 2025, Chiến

dịch vận động ủng hộ nhân dân Cuba đã tạo sức lan tỏa sâu rộng, huy động được 657 tỷ đồng, thể hiện tinh thần đoàn kết, trách nhiệm quốc tế và truyền thống nhân ái của Nhân dân Việt Nam.

6. Công tác tuyên truyền về các giá trị nhân đạo

Công tác truyền thông có bước chuyển biến rõ nét cả về nhận thức, nội dung và phương thức triển khai; từng bước trở thành nhiệm vụ chiến lược trong hoạt động Hội. Các cấp Hội chủ động đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức truyền thông, tăng cường ứng dụng công nghệ số và nền tảng mạng xã hội nhằm lan tỏa sâu rộng các giá trị nhân đạo trong cộng đồng. 100% tỉnh, thành Hội bố trí cán bộ phụ trách truyền thông và triển khai bộ nhận diện thương hiệu Hội Chữ thập đỏ Việt Nam thống nhất trong toàn hệ thống. Trung ương Hội ban hành kế hoạch, hướng dẫn công tác truyền thông hàng năm; tăng cường quản lý hoạt động báo chí, truyền thông và định hướng nội dung tuyên truyền phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các giá trị nhân ái, truyền thống tương thân tương ái của dân tộc; 7 nguyên tắc cơ bản của Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế; các phong trào, cuộc vận động lớn của Hội; hoạt động hiến máu tình nguyện, phòng ngừa ứng phó thiên tai, chăm sóc sức khỏe cộng đồng và các mô hình nhân đạo tiêu biểu.

Hệ thống truyền thông số tiếp tục được củng cố và phát triển theo hướng hiện đại, đồng bộ. Các tỉnh, thành Hội chủ động sử dụng fanpage Facebook, Zalo, TikTok và các nền tảng số để tuyên truyền, vận động nguồn lực và kết nối cộng đồng. Nhiều chiến dịch truyền thông trực tuyến tạo hiệu ứng xã hội tích cực, thu hút đông đảo người dân tham gia, góp phần nâng cao hình ảnh, vị thế và uy tín của Hội trong xã hội. Năm 2025 ghi nhận bước phát triển mạnh về quy mô và hiệu quả truyền thông với hàng chục nghìn tin, bài, phóng sự trên báo chí và nền tảng số; các kênh truyền thông của Trung ương Hội đạt hàng chục triệu lượt tiếp cận và tương tác. Công tác thông tin đối ngoại tiếp tục được quan tâm; Trung ương Hội được trao Giải Nhì Giải thưởng toàn quốc về Thông tin đối ngoại năm 2025.

7. Công tác đối ngoại nhân đạo:

Quan hệ đối ngoại nhân dân của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam tiếp tục được duy trì, mở rộng và phát triển hiệu quả; tăng cường hợp tác với các đối tác trong và ngoài Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế. Vai trò, vị thế của Hội tại các diễn đàn khu vực và quốc tế tiếp tục được nâng lên, đặc biệt trong các lĩnh vực phòng ngừa và ứng phó thảm họa, chăm sóc sức khỏe cộng đồng, thích ứng biến đổi khí hậu và vận động nguồn lực nhân đạo. Các hoạt động đối ngoại nhân dân góp phần tăng cường tình đoàn kết, hữu nghị và hợp tác quốc tế; nâng cao hình ảnh đất nước, con người Việt Nam nhân ái, trách nhiệm và nghĩa tình; đồng thời tranh thủ hiệu quả nguồn lực, kinh nghiệm quốc tế phục vụ công tác nhân đạo trong nước.

Trung ương Hội tích cực xây dựng, ký kết các thỏa thuận hợp tác, biên bản ghi nhớ với các đối tác quốc tế; triển khai hiệu quả nhiều chương trình, dự án nhân đạo và hỗ trợ phát triển cộng đồng. Một số tỉnh, thành Hội duy trì tốt

quan hệ hợp tác với các tổ chức Hội của Trung Quốc, Lào và Campuchia, tổ chức nhiều hoạt động giao lưu, hỗ trợ nhân đạo tại khu vực biên giới. Đặc biệt, Trung ương Hội đăng cai tổ chức thành công Hội nghị Chữ thập đỏ - Trăng lưỡi liềm đỏ khu vực Châu Á - Thái Bình Dương lần thứ 11 năm 2023 với chủ đề “Châu Á - Thái Bình Dương sẵn sàng trước thảm họa”. Tuyên bố Hà Nội được thông qua tại Hội nghị đã khẳng định tinh thần hợp tác, chia sẻ và hành động chung của các Hội quốc gia trước các thách thức nhân đạo toàn cầu. Trong nhiệm kỳ, Trung ương Hội tổ chức 63 đoàn công tác quốc tế, tham dự các hội nghị, diễn đàn và chương trình tập huấn khu vực; đồng thời đón tiếp 154 đoàn đối tác quốc tế đến thăm, làm việc và triển khai các hoạt động hợp tác với Hội Chữ thập đỏ Việt Nam.

8. Các Phong trào, cuộc vận động, Chương trình lớn của Hội

Các phong trào, cuộc vận động và chương trình lớn của Hội tiếp tục được triển khai sâu rộng, đổi mới về nội dung và phương thức tổ chức; từng bước nâng cao hiệu quả trợ giúp nhân đạo, lan tỏa các giá trị nhân ái và phát huy sức mạnh đoàn kết toàn xã hội.

- Phong trào “Người tốt, việc thiện - Chung sức xây dựng cộng đồng nhân ái” được triển khai đồng bộ trong toàn hệ thống Hội, gắn với “Tháng Nhân đạo”, “Tết Nhân ái” và Cuộc vận động “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo”. Nhiều mô hình “Cộng đồng nhân ái” được xây dựng hiệu quả, huy động sự tham gia tích cực của các tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân trong trợ giúp người nghèo, người yếu thế và các đối tượng khó khăn tại cộng đồng.

- Cuộc vận động “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo” tiếp tục được đổi mới theo hướng minh bạch, số hóa và tăng cường kết nối cộng đồng. Việc ứng dụng nền tảng số và tài khoản thiện nguyện minh bạch từng bước nâng cao hiệu quả vận động, quản lý và trợ giúp các “địa chỉ nhân đạo”, góp phần lan tỏa sâu rộng tinh thần tương thân tương ái trong xã hội.

- Chương trình “An toàn cho ngư dân nghèo, khó khăn” được triển khai hiệu quả tại nhiều địa phương ven biển, hỗ trợ ngư dân nâng cao kiến thức, kỹ năng phòng ngừa thiên tai, bảo đảm an toàn trên biển; hỗ trợ sinh kế, nhà ở an toàn, áo phao cứu sinh và nhiều công trình thiết thực khác, góp phần ổn định đời sống và tăng khả năng chống chịu của cộng đồng ven biển. Tính tới hết năm 2025, Chương trình đã hỗ trợ nâng cao kiến thức, kỹ năng cho trên 70 ngàn ngư dân, người lao động nghèo; trao tặng trên 30 ngàn lá cờ Tổ quốc và túi sơ cấp cứu cho tàu, thuyền đánh cá; hỗ trợ trên 27 ngàn áo phao cứu sinh đa năng; hỗ trợ sinh kế cho trên 17 ngàn hộ gia đình; xây mới, sửa chữa 1.414 căn nhà. Tổng giá trị Chương trình đạt trên 177 tỷ đồng, trợ giúp trên 122 nghìn lượt người và hộ gia đình, góp phần cải thiện điều kiện sống, nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó thiên tai và bảo đảm an sinh xã hội tại các địa phương ven biển.

- Chương trình “Dinh dưỡng cho trẻ em nghèo, khuyết tật” được triển khai rộng khắp, huy động hiệu quả nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em khó khăn về dinh dưỡng, điều kiện học tập và sinh hoạt. Hàng triệu lượt trẻ em được hỗ trợ

thực phẩm, sữa, học bổng, xe đạp, đồ dùng học tập và cải thiện điều kiện sinh hoạt; góp phần nâng cao thể trạng, sức khỏe và điều kiện phát triển cho trẻ em nghèo, trẻ em khuyết tật. Tổng số trẻ em được hỗ trợ dinh dưỡng và cải thiện điều kiện sinh hoạt, học tập là trên 3,6 triệu trẻ em, đạt 365% kế hoạch, tổng trị giá gần 536 tỷ đồng¹¹.

9. Công tác chỉ đạo, kiểm tra, thi đua-khen thưởng của Hội:

9.1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Trung ương Hội tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ Nghị quyết Đại hội XI; kịp thời ban hành nhiều nghị quyết, kết luận, kế hoạch và chương trình hành động nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ trọng tâm, đáp ứng yêu cầu đổi mới hoạt động Hội trong tình hình mới. Trung ương Hội tổ chức quán triệt Nghị quyết Đại hội theo hình thức trực tiếp và trực tuyến rộng rãi tại các tỉnh thành phố; tập trung chỉ đạo sơ kết, tổng kết nhiều nghị quyết, kết luận chuyên đề; ban hành các nghị quyết về nâng cao hiệu quả vận động nguồn lực, phát triển tình nguyện viên, đổi mới công tác truyền thông và chuyển đổi số; tạo cơ sở định hướng cho các cấp Hội triển khai thống nhất trong toàn hệ thống. Thường trực Trung ương Hội chủ động, quyết liệt trong công tác sắp xếp tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và các kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; tập trung kiện toàn tổ chức, nhân sự, bảo đảm hoạt động ổn định, thông suốt trong toàn hệ thống Hội sau sắp xếp đơn vị hành chính và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Công tác tham mưu, phối hợp với các bộ, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục được tăng cường; vai trò của Hội trong công tác nhân đạo, an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe cộng đồng, vận động hiến máu tình nguyện và ứng phó thảm họa ngày càng được khẳng định.

9.2. Công tác kiểm tra, giám sát

Công tác kiểm tra, giám sát được triển khai tương đối đồng bộ, từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội. Trung ương Hội ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm tra, chương trình kiểm tra toàn khóa và kế hoạch kiểm tra hằng năm; tập trung kiểm tra việc thực hiện Điều lệ Hội, công tác tài chính, quản lý tài sản công, quản lý các nguồn quỹ và việc triển khai các phong trào, cuộc vận động lớn của Hội. Ban Kiểm tra các cấp chủ động tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra; tăng cường kiểm tra việc thực hiện nghị quyết, quy chế hoạt động, công tác tài chính, thi đua - khen thưởng và công tác cán bộ tại các cấp Hội¹². Qua kiểm tra đã kịp thời phát

¹¹ Trong đó: Trung ương Hội hỗ trợ 116.831 trẻ em, trị giá trên 65 tỷ đồng; các tỉnh thành Hội hỗ trợ 3.542.550 trẻ em, trị giá trên 470 tỷ đồng. Hỗ trợ cơ sở vật chất cho trường học gồm: 1.523 Thư viện, trị giá trên 4,9 tỷ đồng; xây mới, sửa chữa bếp ăn bán trú 173 bếp đạt 69% kế hoạch đề ra, trị giá trên 44 tỷ đồng, trong đó Trung ương Hội hỗ trợ 88 bếp, trị giá trên 26 tỷ đồng, các tỉnh thành Hội hỗ trợ 85 bếp, trị giá trên 18 tỷ đồng

¹² Tiến hành 3.433 cuộc kiểm tra đối với 13.476 đơn vị. Tập trung vào các nội dung: Kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, Nghị quyết của Trung ương Hội; kiểm tra việc chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Hội, kiểm tra công tác quản lý tài chính, công tác quản lý, sử dụng quỹ Hội, quỹ Hội phí, việc tiếp nhận, phân phối, sử dụng tiền hàng cứu trợ, viện trợ; kiểm tra việc quản lý, triển khai, thực hiện các dự án của Trung ương

hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế; góp phần nâng cao tính kỷ cương, nề nếp và hiệu quả hoạt động trong toàn hệ thống Hội.

Tuy nhiên, ở một số địa phương, công tác kiểm tra, giám sát chưa thực sự thường xuyên; việc xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra còn chậm, chưa bám sát yêu cầu thực tiễn và định hướng của Trung ương Hội.

9.3. Công tác thi đua - khen thưởng

Phong trào thi đua yêu nước tiếp tục được triển khai sâu rộng, gắn với các phong trào, cuộc vận động lớn của Hội và các phong trào thi đua do Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động. Các cụm thi đua được kiện toàn, hoạt động ngày càng nề nếp; công tác bình xét, đánh giá thi đua từng bước đi vào thực chất, kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả và các điển hình tiên tiến trong hoạt động nhân đạo.

Công tác khen thưởng được thực hiện đúng quy định, bảo đảm công khai, minh bạch, chú trọng khen thưởng đột xuất các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác Hội và hoạt động nhân đạo. Nhiều tập thể, cá nhân tiêu biểu được Trung ương Hội và các cấp khen thưởng, góp phần lan tỏa sâu rộng các giá trị nhân ái và truyền thống nhân đạo trong cộng đồng. Trung ương Hội đã tặng thưởng: 5.396 Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp nhân đạo”; 14.669 Bằng khen cho các tập thể, gia đình và cá nhân; 26 Cờ thi đua đơn vị xuất sắc 3 năm liền công tác Hội và phong trào Chữ thập đỏ cấp tỉnh, 11 Cờ thi đua đơn vị xuất sắc 5 năm liền công tác Hội và phong trào Chữ thập đỏ cấp huyện; tặng danh hiệu “Hội viên, tình nguyện viên Chữ thập đỏ tiêu biểu toàn quốc” cho 145 cá nhân; hiệp y khen cao đối với 53 tập thể, cá nhân các cấp Hội.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

Nhiệm kỳ 2022-2027, công tác Hội và phong trào Chữ thập đỏ đạt nhiều kết quả quan trọng, khá toàn diện; tiếp tục khẳng định vai trò nòng cốt, điều phối của Hội trong hoạt động nhân đạo. Các phong trào, cuộc vận động và chương trình lớn được đổi mới mạnh mẽ, có sức lan tỏa sâu rộng, huy động ngày càng hiệu quả nguồn lực xã hội tham gia công tác nhân đạo. Hoạt động trợ giúp nhân đạo, chăm sóc sức khỏe cộng đồng, hiến máu tình nguyện, phòng ngừa và ứng phó thảm họa tiếp tục phát triển cả về quy mô và chất lượng; nhiều mô hình mới, cách làm sáng tạo được triển khai hiệu quả tại cộng đồng. Công tác xây dựng tổ chức Hội có chuyển biến tích cực; tổ chức bộ máy từng bước được sắp xếp theo hướng tinh gọn, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, hội viên, tình nguyện viên tiếp tục phát triển. Chuyển đổi số, vận động nguồn lực và truyền thông có bước phát triển rõ nét, góp phần nâng cao tính minh bạch, hiệu quả và khả năng kết nối cộng đồng trong hoạt động nhân đạo. Công tác đối ngoại nhân đạo tiếp tục được mở rộng; vị thế, uy tín của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam trong Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế ngày càng được nâng cao, góp phần quảng bá hình ảnh đất nước, con

Hội và các nhà tài trợ; kiểm tra việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và thi hành kỷ luật...

người Việt Nam nhân ái, trách nhiệm và nghĩa tình.

Tổng giá trị hoạt động đạt gần **20.000** tỷ đồng, trợ giúp gần **53** triệu lượt người, thiết thực trợ giúp những người có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong cuộc sống, góp phần thực hiện chính sách an sinh xã hội của Đảng và Nhà nước.

Nguyên nhân kết quả đạt được: Hội tranh thủ được sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, toàn diện của Đảng; sự quản lý, hỗ trợ của Nhà nước và sự phối hợp chặt chẽ của các bộ, ngành, địa phương, tạo điều kiện thuận lợi để Hội triển khai hiệu quả các hoạt động nhân đạo. Truyền thống nhân ái, tinh thần tương thân, tương ái của dân tộc tiếp tục được phát huy; sự đồng thuận, tham gia tích cực của cộng đồng, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đã góp phần quan trọng trong việc huy động nguồn lực cho công tác nhân đạo. Sự nỗ lực, đoàn kết, trách nhiệm của toàn hệ thống Hội; sự chủ động đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, từng bước thích ứng với bối cảnh mới, nhất là trong tổ chức các phong trào, chương trình nhân đạo quy mô lớn. Công tác vận động nguồn lực, truyền thông và đối ngoại có nhiều đổi mới; bước đầu ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành và triển khai hoạt động, góp phần nâng cao hiệu quả, tính minh bạch và uy tín của Hội. Đội ngũ cán bộ, hội viên, tình nguyện viên tâm huyết, tận tụy; nhiều mô hình, cách làm sáng tạo, hiệu quả được triển khai, góp phần nâng cao chất lượng và sức lan tỏa của hoạt động nhân đạo.

2. Hạn chế, tồn tại, nguyên nhân

2.1. Hạn chế, tồn tại:

Tổ chức bộ máy ở một số nơi sau sắp xếp chưa thật sự ổn định, chưa hình thành được mô hình quản trị thống nhất, dẫn đến sự khác biệt lớn về năng lực vận hành giữa các địa phương; chức năng, nhiệm vụ có lúc, có nơi chưa được phân định rõ, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động. Chất lượng đội ngũ cán bộ chưa đồng đều, chưa đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về quản trị, vận động nguồn lực và ứng dụng công nghệ; lực lượng tình nguyện viên tuy đông nhưng chưa được tổ chức, đào tạo theo hướng chuyên nghiệp. Nguồn lực cho hoạt động nhân đạo chưa thật sự bền vững, còn phụ thuộc nhiều vào vận động ngắn hạn; cơ chế huy động và phân bổ nguồn lực ở một số nơi chưa linh hoạt, hiệu quả. Chuyển đổi số trong hoạt động Hội còn chậm, chưa đồng bộ; chưa hình thành hệ thống dữ liệu thống nhất và nền tảng quản trị hiện đại, dẫn đến hạn chế trong minh bạch hóa và nâng cao hiệu quả điều hành. Một số hoạt động nhân đạo còn dàn trải, chưa thật sự sát nhu cầu thực tiễn; việc đánh giá tác động và tính bền vững của các chương trình còn hạn chế. Một số cấp Hội chưa chuyên mạnh từ tư duy “trực tiếp thực hiện” sang “kết nối, điều phối và dẫn dắt”, chưa phát huy đầy đủ vai trò trung tâm trong hệ sinh thái nhân đạo.

2.2. Nguyên nhân của hạn chế

- *Nguyên nhân khách quan:* Tình hình thế giới và trong nước diễn biến phức tạp; thiên tai, dịch bệnh, các rủi ro xã hội gia tăng, làm gia tăng nhu cầu trợ giúp trong khi nguồn lực có hạn; Cơ chế vận hành và phân cấp trong hệ thống Hội

chưa theo kịp yêu cầu chuyển đổi sang mô hình điều phối, dẫn đến chông chéo và hạn chế hiệu quả liên kết nguồn lực.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Nhận thức ở một số cấp Hội về vai trò, vị trí và phương thức hoạt động trong bối cảnh mới chưa đầy đủ, chưa theo kịp yêu cầu chuyển đổi từ mô hình hoạt động truyền thống sang mô hình hiện đại, dựa trên kết nối và điều phối.

+ Công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở một số nơi chưa quyết liệt; việc cụ thể hóa chủ trương, định hướng thành chương trình, kế hoạch còn chậm; kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên.

+ Năng lực quản trị, điều hành và tổ chức thực hiện của một bộ phận cán bộ còn hạn chế, nhất là trong lĩnh vực vận động nguồn lực, quản lý dự án và ứng dụng công nghệ số.

+ Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động chưa đồng đều; chưa mạnh dạn áp dụng các mô hình mới, chưa khai thác hiệu quả các nguồn lực xã hội.

3. Bài học kinh nghiệm

- Thứ nhất, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, sự quản lý của Nhà nước là nhân tố quyết định định hướng đúng đắn và hiệu quả hoạt động của Hội; đồng thời phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của tổ chức Hội trong triển khai nhiệm vụ.

- Thứ hai, luôn lấy người dân làm trung tâm, xuất phát từ nhu cầu thực tiễn của đối tượng thụ hưởng; bảo đảm trợ giúp đúng người, đúng nhu cầu, kịp thời và hiệu quả, hướng tới phát triển bền vững.

- Thứ ba, phải chuyển mạnh từ tư duy làm thay sang kiến tạo hệ sinh thái nhân đạo, trong đó Hội giữ vai trò trung tâm kết nối, điều phối và dẫn dắt, huy động nguồn lực xã hội; chuyển từ phương thức “trực tiếp thực hiện” sang “tổ chức, dẫn dắt và lan tỏa”, tạo sức mạnh tổng hợp trong công tác nhân đạo.

- Thứ tư, không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng chuyên nghiệp, thiết thực, hiệu quả; chú trọng áp dụng các mô hình mới, cách làm sáng tạo phù hợp với bối cảnh phát triển.

- Thứ năm, đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường minh bạch, công khai trong hoạt động; lấy hiệu quả, uy tín và niềm tin xã hội làm thước đo quan trọng để phát triển bền vững.

Phần 2
PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC HỘI VÀ PHONG TRÀO
CHỮ THẬP ĐỎ NHIỆM KỲ 2026 - 2031

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH QUỐC TẾ VÀ TRONG NƯỚC

Giai đoạn 2026-2031 dự báo tình hình thế giới và trong nước tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường; các thách thức truyền thống và phi truyền thống đan xen, tác động sâu rộng đến phát triển bền vững và đời sống nhân dân. Cạnh tranh chiến lược, xung đột cục bộ, biến đổi khí hậu, thiên tai cực đoan, dịch bệnh và các rủi ro toàn cầu gia tăng, làm gia tăng nhu cầu trợ giúp nhân đạo, nhất là đối với các nhóm dễ bị tổn thương.

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và chuyển đổi số phát triển mạnh mẽ, tạo cơ hội đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả huy động và phân bổ nguồn lực; đồng thời đặt ra yêu cầu cấp thiết về năng lực quản trị hiện đại, minh bạch và trách nhiệm giải trình.

Trong nước, kinh tế - xã hội tiếp tục phát triển, an sinh xã hội được quan tâm, song vẫn còn nhiều khó khăn: tác động ngày càng rõ của biến đổi khí hậu, già hóa dân số, chênh lệch vùng miền và các rủi ro mới nổi. Nhu cầu nhân đạo chuyển mạnh từ hỗ trợ ngắn hạn sang phát triển bền vững, từ cứu trợ bị động sang phòng ngừa, thích ứng và nâng cao năng lực tự cường của cộng đồng.

Bối cảnh đó đặt ra yêu cầu cấp thiết phải đổi mới toàn diện tổ chức và phương thức hoạt động của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, phát huy vai trò nòng cốt trong kết nối, điều phối và dẫn dắt hệ sinh thái nhân đạo, góp phần bảo đảm an sinh xã hội và phát triển bền vững đất nước.

Phương châm hành động “*ĐOÀN KẾT - ĐỔI MỚI - CHUYÊN NGHIỆP - TỰ CƯỜNG*”.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG

Kiên định sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước; phát huy vai trò nòng cốt, cầu nối và điều phối của Hội trong công tác nhân đạo, góp phần thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội. Lấy người dân làm trung tâm, bảo đảm mọi hoạt động nhân đạo hướng đến đúng đối tượng, đúng nhu cầu, kịp thời, thiết thực và hiệu quả; chú trọng hỗ trợ phát triển bền vững, nâng cao năng lực tự cường của cộng đồng. Chuyển mạnh phương thức hoạt động của Hội từ “trực tiếp thực hiện” sang “**kết nối, điều phối và dẫn dắt hệ sinh thái nhân đạo**”, phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội trong công tác nhân đạo. Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, nâng cao tính minh bạch, công khai và hiệu quả quản trị; lấy dữ liệu làm nền tảng, lấy niềm tin xã hội làm động lực phát triển Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, chuyên nghiệp, tinh gọn, hiệu quả; phát triển đội ngũ cán bộ và lực lượng tình nguyện viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: Xây dựng Hội Chữ thập đỏ Việt Nam trở thành tổ chức nhân đạo chuyên nghiệp, hiện đại, có năng lực kết nối, điều phối và dẫn dắt hoạt động nhân đạo trong phạm vi cả nước; huy động và sử dụng hiệu quả, minh bạch các nguồn lực xã hội; góp phần bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao năng lực tự cường của cộng đồng và phát triển bền vững đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể: Nâng cao vai trò nòng cốt của Hội trong hệ thống an sinh xã hội và hoạt động nhân đạo. Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng và tính bền vững của các hoạt động trợ giúp. Xây dựng hệ thống quản trị hiện đại, ứng dụng công nghệ số đồng bộ. Phát triển nguồn lực ổn định, bền vững và đa dạng. Nâng cao năng lực tổ chức, chất lượng đội ngũ cán bộ và tình nguyện viên.

3. Chỉ tiêu chủ yếu:

1) Giá trị hoạt động nhân đạo: Tổng giá trị hoạt động toàn Hội đạt từ 25.000 tỷ đồng trong nhiệm kỳ.

2) Số lượng người được trợ giúp: Trợ giúp trên 50 triệu lượt người, trong đó ưu tiên các đối tượng dễ bị tổn thương, vùng sâu, vùng xa, vùng chịu ảnh hưởng thiên tai.

3) Phát triển mô hình nhân đạo bền vững: 100% xã, phường, đặc khu xây dựng và duy trì ít nhất 01 mô hình trợ giúp nhân đạo bền vững (sinh kế, cộng đồng nhân ái, hỗ trợ dài hạn).

4) Chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ trong toàn hệ thống: 100% Hội Chữ thập đỏ cấp tỉnh, cấp xã áp dụng nền tảng số thống nhất trong quản lý, điều hành và hoạt động nhân đạo.

5) Minh bạch hóa hoạt động: 100% hoạt động vận động, tiếp nhận, phân bổ nguồn lực được số hóa, công khai, minh bạch.

6) Phát triển hội viên và tình nguyện viên đạt tối thiểu: 1 triệu hội viên; 200.000 tình nguyện viên hoạt động thường xuyên; 100% tỉnh, thành phố có ít nhất 01 đội tình nguyện viên chăm sóc sức khỏe, ứng phó thảm họa..

7) Nâng cao chất lượng cán bộ: 100% cán bộ Hội các cấp đạt chuẩn năng lực theo vị trí việc làm, được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn.

8) Công tác vận động hiến máu tình nguyện và sơ cấp cứu: 100% tỉnh, thành phố phát triển đội hình, lực lượng tình nguyện viên hiến máu dự bị hoạt động hiệu quả, sẵn sàng hiến máu khi được huy động, phấn đấu đạt 9 triệu đơn vị máu; Phấn đấu từ 10% dân số có hiểu biết về phòng ngừa tai nạn, thương tích và sơ cấp cứu, trong đó từ 1,5 - 2 triệu người được huấn luyện về sơ cấp cứu; 20% Hội cấp tỉnh, thành phố đủ năng lực cung cấp dịch vụ huấn luyện sơ cấp cứu cho cộng đồng.

9) Năng lực phòng ngừa và ứng phó thảm họa: 100% tỉnh, thành, và xã xây dựng và vận hành kế hoạch ứng phó thảm họa theo kịch bản rủi ro, có lực lượng và trang thiết bị ứng phó tại chỗ.

10) **Phấn đấu 100% các Trường học (từ Trung học cơ sở trở lên) có tổ chức Hội Chữ thập đỏ.**

11) **Huy động nguồn lực xã hội:** Tỷ trọng nguồn lực vận động từ xã hội (doanh nghiệp, cá nhân, tổ chức) đạt trên 70% tổng nguồn lực hoạt động nhân đạo. Phấn đấu vận động các đối tác có yếu tố nước ngoài và quốc tế đạt trên 800 tỷ đồng.

IV. BA KHẤU ĐỘT PHÁ:

- “Chuyển đổi số toàn diện hoạt động; số hóa địa chỉ nhân đạo, minh bạch tạo niềm tin, kết nối cộng đồng”.

- Xây dựng hệ sinh thái nhân đạo xanh - Đổi mới phương thức, thúc đẩy sinh kế tự cường, phát triển bền vững.

- Xây dựng lực lượng tình nguyện viên chuyên nghiệp, chủ động, sẵn sàng phản ứng nhanh tại chỗ”.

V. HAI PHONG TRÀO, MỘT CUỘC VẬN ĐỘNG VÀ MỘT CHƯƠNG TRÌNH:

- Phong trào “*Tết Nhân ái*” và Phong trào: “*Người tốt, việc thiện - Chung sức xây dựng cộng đồng nhân ái*”.

- Cuộc vận động “*Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo*”.

- Chương trình “*Cộng đồng An toàn, sẵn sàng trước thiên tai, thảm họa*”.

VI. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA HỘI CHỮ THẬP ĐỎ VIỆT NAM NHIỆM KỲ 2026 - 2031

1. Nâng cao vai trò nòng cốt trong hoạt động nhân đạo:

1.1. **Đẩy mạnh, đổi mới các phong trào, cuộc vận động nhân đạo:** Tiếp tục phát triển, đổi mới và nâng cao chất lượng các phong trào, cuộc vận động lớn của Hội như: *Tết Nhân ái; Tháng Nhân đạo; Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo; Phong trào “Người tốt, việc thiện - Chung sức xây dựng cộng đồng nhân ái*”. Chú trọng đổi mới nội dung, phương thức tổ chức theo hướng gắn kết cộng đồng, tăng hiệu ứng truyền thông, thu hút sự tham gia của doanh nghiệp, người dân trong và ngoài nước.

Tổ chức các sự kiện nhân đạo quy mô lớn hằng năm, từng bước xây dựng thương hiệu quốc gia về hoạt động nhân đạo. Nhân rộng các mô hình nhân đạo sáng tạo như: chợ nhân đạo, quỹ học bổng cộng đồng, ngân hàng thực phẩm, nhà nhân đạo xanh... Xây dựng mô hình “*Cộng đồng nhân ái*” tại cấp xã, phường, hướng tới bảo đảm 100% người có hoàn cảnh khó khăn được trợ giúp.

1.2. **Xây dựng và phát triển bền vững Chương trình “Cộng đồng an toàn, chủ động ứng phó với thảm họa”:** Tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình “*Cộng đồng An toàn, chủ động ứng phó với thảm họa*” theo hướng bền vững, lấy người dân làm trung tâm; nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó và phục hồi sau thảm họa ngay tại cộng đồng, góp phần giảm thiểu rủi ro và thiệt hại do thiên tai, thảm họa.

1.3. Nâng cao năng lực ứng phó thảm họa và biến đổi khí hậu: Xây dựng lực lượng ứng phó thảm họa chuyên nghiệp, đủ năng lực triển khai nhanh ở cả bốn cấp; hoàn thiện hệ thống cảnh báo sớm, hành động sớm (EAP/EBA) đối với các loại hình thiên tai chủ yếu. Tăng cường đào tạo kỹ năng sơ cấp cứu cộng đồng cho người dân, phấn đấu đạt 200.000 người được tập huấn. Mở rộng mạng lưới điểm sơ cấp cứu Chữ thập đỏ lên khoảng 700 điểm trên toàn quốc; xây dựng hệ thống kho dự trữ cứu trợ chiến lược tại các vùng kinh tế - xã hội. Triển khai mô hình “Cộng đồng an toàn, tự cường” trên phạm vi cả nước với ít nhất 1.000 cộng đồng điểm; lồng ghép các giải pháp dựa vào thiên nhiên trong giảm thiểu rủi ro thiên tai tại các địa bàn trọng điểm.

2. Thúc đẩy chuyển đổi số:

2.1. Xây dựng cơ sở dữ liệu nhân đạo quốc gia theo hướng đồng bộ, thống nhất; minh bạch hóa toàn bộ hoạt động, từng bước thực hiện điều hành dựa trên dữ liệu. Hoàn thiện nền tảng số nhân đạo thống nhất, tích hợp cơ sở dữ liệu địa chỉ nhân đạo, nền tảng gây quỹ trực tuyến, hệ thống quản lý tình nguyện viên, công cụ đánh giá nhu cầu và hệ thống báo cáo minh bạch. Chuẩn hóa, kết nối dữ liệu từ Trung ương đến cơ sở, bảo đảm cập nhật thường xuyên, thống nhất, liên thông. Phấn đấu 100% tỉnh, thành Hội triển khai phần mềm quản lý hội viên, tình nguyện viên và địa chỉ nhân đạo. Phối hợp cập nhật ứng dụng Thiện Nguyện phiên bản mới, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ kết nối người cho - người nhận theo nhu cầu. Xây dựng hệ thống báo cáo trực tuyến, công khai, minh bạch 100% nguồn thu, chi trong hoạt động nhân đạo.

2.2. Đổi mới phương thức vận động, huy động và quản lý nguồn lực theo hướng số hóa, minh bạch, hiệu quả. Mở rộng hợp tác với các ngân hàng, tổ chức tài chính công nghệ, nền tảng số và mạng xã hội nhằm đa dạng hóa kênh gây quỹ trực tuyến. Triển khai hệ thống tiếp nhận, quản lý và phân phối nguồn lực không dùng tiền mặt (thanh toán điện tử, chuyển khoản trực tiếp), bảo đảm kịp thời, công khai, minh bạch; từng bước quản lý tập trung nguồn lực nhân đạo trên nền tảng số.

2.3. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ các cấp, ưu tiên cán bộ chuyên trách cấp tỉnh và cấp xã. Xây dựng học liệu số và nền tảng đào tạo trực tuyến phục vụ cán bộ, hội viên và tình nguyện viên. Khuyến khích đổi mới sáng tạo trong hoạt động nhân đạo; tổ chức các cuộc thi, diễn đàn về sáng kiến công nghệ nhân đạo hằng năm nhằm nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ trong toàn hệ thống.

3. Đẩy mạnh kết nối và huy động nguồn lực bền vững:

3.1. Đa dạng hóa nguồn lực, đổi mới cơ chế tài chính và phát triển hệ sinh thái vận động nhân đạo bền vững. Xây dựng chiến lược huy động nguồn lực đa tầng, kết hợp hiệu quả giữa ngân sách nhà nước, nguồn lực xã hội, doanh nghiệp, cộng đồng, kiều bào và các tổ chức quốc tế; đa dạng hóa phương thức vận động theo hướng linh hoạt, hiện đại, thích ứng với bối cảnh chuyển đổi số.

3.2. Tiếp tục phát triển Quỹ hoạt động Chữ thập đỏ có quy mô, tính chủ động và bền vững. Từng bước hình thành và củng cố quỹ ở cấp Trung ương và địa

phương đủ năng lực đáp ứng yêu cầu trợ giúp trong các tình huống khẩn cấp và dài hạn; hoàn thiện cơ chế quản lý, vận hành minh bạch, hiệu quả. Thí điểm và nhân rộng mô hình “kinh tế nhân đạo”, tạo nguồn lực tại chỗ bền vững. Nghiên cứu, triển khai các mô hình sản xuất, dịch vụ gắn với tạo sinh kế cho người yếu thế; phấn đấu mỗi tỉnh, thành Hội xây dựng ít nhất 01 mô hình tạo thu nhập bền vững, từng bước nâng tỷ trọng nguồn lực tự tạo cho hoạt động nhân đạo.

3.3. Mở rộng hợp tác quốc tế gắn với vận động nguồn lực. Chủ động kết nối, huy động nguồn tài trợ từ các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, quỹ từ thiện nước ngoài, các định chế đa phương và chính phủ đối tác; lồng ghép hiệu quả hoạt động đối ngoại với vận động nguồn lực, nâng cao vị thế và uy tín của Hội.

3.4. Phát triển văn hóa nhân đạo dựa trên tinh thần sẻ chia và trách nhiệm xã hội. Đẩy mạnh truyền thông về các giá trị nhân đạo, từ thiện minh bạch, có trách nhiệm; thúc đẩy trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp gắn với hoạt động Chữ thập đỏ, hướng tới các mô hình hợp tác cùng tạo giá trị; qua đó hình thành hệ sinh thái nhân đạo bền vững trong cộng đồng.

4. Xây dựng Hội vững mạnh và chuyên nghiệp

4.1. Hoàn thành kiện toàn tổ chức Hội các cấp, bảo đảm 100% cấp xã có tổ chức Hội; ổn định bộ máy, phân công nhiệm vụ rõ ràng, hiệu quả. rà soát, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội và các văn bản hướng dẫn phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp. Thí điểm mô hình Hội đồng Tư vấn chiến lược ở cấp Trung ương; xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa Hội cấp tỉnh và cấp xã. Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi Nghị định số 126/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội, Luật Hoạt động Chữ thập đỏ và các cơ chế, chính sách liên quan, tạo điều kiện thuận lợi cho Hội phát triển.

4.2. Phát triển đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp: Xây dựng và triển khai Chiến lược phát triển nguồn nhân lực ngành nhân đạo giai đoạn 2026-2031. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng toàn diện cho cán bộ theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, tập trung vào quản lý nhân đạo, vận động nguồn lực, ứng phó thảm họa và chuyển đổi số. Phối hợp với các cơ sở đào tạo xây dựng chương trình đào tạo chuyên sâu, từng bước hình thành đào tạo sau đại học về quản lý nhân đạo. Bảo đảm 100% cán bộ chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng hằng năm; xây dựng hệ thống đánh giá năng lực theo tiêu chuẩn phù hợp. Triển khai cơ chế thu hút, phát triển nguồn nhân lực trẻ, có chất lượng.

4.3. Phát triển hội viên theo hướng nâng cao chất lượng, phấn đấu đạt trên 2,5 triệu hội viên; 100% hội viên được quản lý trên hệ thống số. Xây dựng lực lượng tình nguyện viên nòng cốt, chuyên nghiệp, hoạt động thường xuyên; mỗi cấp Hội có đội tình nguyện viên ứng phó nhanh được đào tạo bài bản. Phấn đấu đạt trên 400.000 tình nguyện viên hoạt động thường xuyên, sẵn sàng tham gia các hoạt động nhân đạo.

4.4. Đẩy mạnh các hoạt động trong Chương trình phối hợp liên ngành với Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

4.5. Hoàn thiện hệ thống kiểm tra, giám sát đồng bộ từ Trung ương đến cơ sở; tăng cường kiểm tra chuyên đề theo lĩnh vực, địa bàn. Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng theo hướng thực chất, công khai, minh bạch; gắn khen thưởng với kết quả, hiệu quả đóng góp cho cộng đồng. Tổ chức Đại hội thi đua yêu nước giữa nhiệm kỳ nhằm đánh giá kết quả, kịp thời biểu dương, nhân rộng điển hình và tạo động lực cho toàn hệ thống.

5. Hoạt động truyền thông và vận động chính sách

5.1. Chiến lược truyền thông quốc gia về nhân đạo: Xây dựng và tổ chức triển khai Chiến lược truyền thông nhân đạo giai đoạn 2026-2031 theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, lấy người dân làm trung tâm; định vị Hội Chữ thập đỏ Việt Nam là tổ chức nhân đạo uy tín, minh bạch, có năng lực dẫn dắt trong lĩnh vực nhân đạo tại Việt Nam. Đẩy mạnh phát triển hệ sinh thái truyền thông số đa nền tảng (Facebook, TikTok, YouTube, Zalo); nâng cao hiệu quả các kênh truyền thông chính thống và mạng xã hội; phấn đấu đến năm 2031 đạt quy mô 1 triệu người theo dõi trên mạng xã hội, có sức lan tỏa cao trong xã hội. Tăng cường sản xuất nội dung nhân đạo chất lượng cao, đa dạng về hình thức (phim tài liệu, phóng sự, podcast, video ngắn...), bảo đảm tính nhân văn, chân thực, có chiều sâu và khả năng lan tỏa. Xây dựng, quản lý và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu số về hình ảnh, video, câu chuyện nhân đạo; Nhân rộng chuyên mục Truyền hình nhân đạo trên hệ thống phát thanh, truyền hình địa phương.

5.2. Vận động chính sách và hoàn thiện cơ sở pháp lý: Chủ động nghiên cứu, đề xuất với Đảng, Nhà nước sửa đổi, bổ sung Luật Hoạt động Chữ thập đỏ và các văn bản liên quan theo hướng đồng bộ, phù hợp với yêu cầu phát triển và hội nhập quốc tế, tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho hoạt động nhân đạo. Tổ chức triển khai hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác nhân đạo (như: Kết luận số 44-KL/TW và Quyết định số 895/QĐ-TTg của Thủ tướng); tăng cường tham gia phản biện xã hội, đề xuất chính sách trong các lĩnh vực trợ giúp nhân đạo, an sinh xã hội, ứng phó thiên tai, chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Đẩy mạnh công tác vận động chính sách ở các cấp; nâng cao năng lực nghiên cứu, tham mưu, dự báo; tăng cường phối hợp liên ngành, phát huy vai trò của Hội trong xây dựng, giám sát thực thi chính sách liên quan đến hoạt động nhân đạo.

5.3. Hội nhập và nâng cao vị thế quốc tế: Chủ động, tích cực tham gia và phát huy vai trò tại các cơ chế, diễn đàn khu vực và quốc tế của Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ; từng bước nâng cao vị thế của Việt Nam trong các cơ quan lãnh đạo của Phong trào. Đăng cai tổ chức ít nhất 01 hội nghị/sự kiện quốc tế lớn về nhân đạo phù hợp với điều kiện thực tiễn; mở rộng các chương trình hợp tác, trao đổi cán bộ, chia sẻ kinh nghiệm; nâng cao năng lực hội nhập và triển khai các sáng kiến nhân đạo quốc tế. Tham gia tích cực, có trách nhiệm vào các hoạt động, sứ mệnh nhân đạo quốc tế; góp phần khẳng định vai trò, uy tín của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam trong cộng đồng nhân đạo quốc tế.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế và nâng cao vị thế của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam

6.1. Chủ động, tích cực mở rộng và làm sâu sắc quan hệ với các tổ chức quốc tế, các Hội Chữ thập đỏ, Trăng lưỡi liềm đỏ và các đối tác phát triển; tranh thủ nguồn lực, tri thức và hỗ trợ kỹ thuật trong các lĩnh vực nhân đạo. Đẩy mạnh tham gia, phát huy vai trò tại các cơ chế, diễn đàn khu vực và toàn cầu của Phong trào; từng bước nâng cao vị thế của Việt Nam trong các cơ quan lãnh đạo, đồng thời chủ động đề xuất, đăng cai tổ chức các sự kiện, sáng kiến nhân đạo quốc tế phù hợp.

6.2. Tăng cường vận động, đa dạng hóa nguồn lực quốc tế gắn với nâng cao năng lực xây dựng, quản lý và triển khai các chương trình, dự án bảo đảm hiệu quả, minh bạch. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại; chủ động chia sẻ kinh nghiệm, mô hình hiệu quả, qua đó lan tỏa giá trị nhân đạo, xây dựng hình ảnh Hội Chữ thập đỏ Việt Nam chuyên nghiệp, hiện đại, uy tín, khẳng định vai trò nòng cốt trong nước và trách nhiệm tích cực trong cộng đồng nhân đạo quốc tế.

6.3. Chủ động, tích cực tham gia và phát huy vai trò tại các cơ chế, diễn đàn khu vực và quốc tế của Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ; từng bước nâng cao vị thế của Việt Nam trong các cơ quan lãnh đạo của Phong trào. Đăng cai, tổ chức ít nhất 01 hội nghị/sự kiện quốc tế lớn về nhân đạo phù hợp với điều kiện thực tiễn; mở rộng các chương trình hợp tác, trao đổi cán bộ, chia sẻ kinh nghiệm; nâng cao năng lực hội nhập và triển khai các sáng kiến nhân đạo quốc tế.

6.4. Nâng cao năng lực xây dựng, quản lý, triển khai các chương trình, dự án quốc tế; bảo đảm sử dụng nguồn lực hiệu quả, minh bạch. Chú trọng xây dựng hình ảnh Hội Chữ thập đỏ Việt Nam là tổ chức nhân đạo chuyên nghiệp, hiện đại, uy tín; khẳng định vai trò nòng cốt trong hoạt động nhân đạo trong nước và tích cực đóng góp vào các hoạt động nhân đạo quốc tế.

6.5. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại; chủ động chia sẻ kinh nghiệm, mô hình hiệu quả, qua đó lan tỏa giá trị nhân đạo, nâng cao uy tín và vị thế của Hội trên trường quốc tế.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII Hội Chữ thập đỏ Việt Nam là dấu mốc quan trọng, mở ra giai đoạn phát triển mới của công tác nhân đạo trong bối cảnh nhiều thời cơ và thách thức đan xen. Những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2022-2027 đã khẳng định sự nỗ lực, tinh thần trách nhiệm và truyền thống nhân ái của toàn hệ thống Hội. Tuy nhiên, yêu cầu phát triển trong giai đoạn tới đòi hỏi Hội phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ hơn nữa, nâng cao năng lực điều phối, kết nối và dẫn dắt các hoạt động nhân đạo trong phạm vi cả nước. Phát huy truyền thống nhân ái của dân tộc, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, với sự chung tay của toàn xã hội, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam quyết tâm xây dựng tổ chức vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại; không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động, góp phần bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo tốt hơn cho các đối tượng dễ bị tổn thương.

Với tinh thần **“Đổi mới - Kết nối - Minh bạch - Hiệu quả - Phát triển bền vững”**, toàn Hội quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII, khẳng định vai trò nòng cốt, cầu nối và điều phối trong công tác nhân đạo, đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.